TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MỸ** **TỈNH HƯNG YÊN** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 96 /2021/HS-ST
Ngày 21 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Thuật và ông Nguyễn Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2021/QĐXX ST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 đối với:

1/ Các bị cáo:

1.1Họ và tên: Hoàng Văn D, sinh năm 1992; Sinh, trú quán: thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông Hoàng Văn Kh, sinh năm 1971 và bà Quách Thị X, sinh năm 1968; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2021, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, có mặt tại phiên tòa theo Lệnh trích xuất của Tòa án.

1.2 Họ và tên: Hoàng Văn Đ, sinh năm 1995; Sinh, trú quán: thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Hoàng Văn L (Đã chết) và bà Phạm Thị B, sinh năm 1957; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2021, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, có mặt tại phiên tòa theo Lệnh trích xuất của Tòa án.

Trợ giúp viên pháp lý của bị cáo Hoàng Văn Đ: Bà Lê Thị Thanh Hiên - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hưng Yên có mặt.

1.3 Họ và tên: Nguyễn Văn H. Sinh năm: 1998; Sinh, trú quán: thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 và bà Hoàng Thị Đ,

sinh năm 1972; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị Q, sinh năm: 2002; Có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2021, đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Hưng Yên, có mặt tại phiên tòa theo Lệnh trích xuất của Tòa án.

2/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Huy B, sinh năm 1992; địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt)

3. Người làm chứng:

3.1 Bà Quách Thị X, sinh năm 1968 (có mặt)

3.2 Anh Hoàng Văn Kh, sinh năm 1971 (vắng mặt)

3.3 Anh Vũ Văn T, sinh năm 1985 (vắng mặt)

3.4 Anh Vũ Văn Q, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Đều trú tại: thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn Đ là người nghiện ma túy, khoảng 11 giờ ngày 02/6/2021 Hoàng Văn D gọi điện thoại qua ứng dụng messenger từ tài khoản "D Văn Hoàng" đến tài khoản "Đại Ngược L" rủ Hoàng Văn Đ đến nhà của mình cùng sử dụng ma túy, Đ nhận lời, nhưng do dang đi làm nên chưa đến ngay. Khi đi làm về Đ chuẩn bị 01 cóng thủy tinh dài khoảng 12cm, một đầu là cầu thủy tinh có đường kính khoảng 01cm, 01 nắp chai nhựa màu đỏ đục sẵn 02 lỗ, 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, dài 25cm, đường kính 0,5cm, 01 đoạn ống hút nhựa, màu vàng dài 12cm, đường kính 0,5cm bỏ vào túi quần mang đến nhà D và rủ Nguyễn Văn H đi cùng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H và Đ đến nhà D cùng ngồi trên chiếc chiếu đã trải sẵn ở phòng khách tầng 1. Đại lấy chiếc cóng ra đặt dưới gầm ghế nhà D. Một lúc sau, Vũ Văn Q đến nhà D đến và ngồi chơi cùng mọi người. Do có việc riêng nên Đ đi ra ngoài. D lấy 01 túi ma túy đá để xuống chiếu bảo "Chúng mày có chơi đồ không?" thì mọi người đồng ý. H dùng đoạn ống hút nhựa lấy ma túy trong túi nilon đổ vào trong cóng thủy tinh, sau đó dùng bật lửa ga màu xanh đốt cháy đoạn ruột bút gắn trên ống kim loại, hơ đoạn ruột bút bị cháy dưới cóng thủy tinh để nấu ma túy đá. Lúc này, Đ ở bên ngoài về, D có nói Đ đi tìm chai nước, Đ đi ra ngoài sân nhà D lấy 01 chai nhựa tại góc sân, cho nước vào chai rồi mang vào để xuống chiếu. Sau đó, Q, Đ, H, D cùng sử dụng ma túy. Quá trình sử dụng ma túy, Đ là người khò lửa nấu ma túy cháy bốc hơi cho mọi người sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày , Công an huyện Yên Mỹ kiểm tra phát hiện D, H, Đ, Q đang sử dụng trái phép chất ma túy. Lợi dụng sơ hở D vứt chai nhựa gắn cóng thủy tinh làm cóng vỡ thành nhiều mảnh.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chai nhựa cao 18cm, đường kính đáy 6cm, nắp chai màu đỏ có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng dài 25cm, trong chai nhựa có gắn ống hút nhựa màu vàng dài 12cm, 01 bật lửa ga màu xanh và

01 ống kim loại có gắn ruột bút dài 5cm, đường kính 0,2cm tất cả được niêm phong ký hiệu H3; 01 chiếu điều hòa màu nâu kích thước (1,8x2)m.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn D thu giữ: trong thùng rác nhựa màu đỏ ở sân trước nhà, cách cửa cổng 01m, có 01 túi nilon màu trắng, viền màu đỏ ở miệng túi kích thước (1,5x1)cm, bên trong túi có chứa chất tinh thể màu trắng, niêm phong ký hiệu K1; thu tại trên nền nhà phòng khách một số mảnh thủy tinh màu trắng, có một số mảnh bám dính chất màu đen, một số mảnh bám dính chất màu trắng, từ cửa ra vào nhà tới cửa thông giữa phòng khách và phòng ngủ niêm phong ký hiệu K2.

D khai nhận nguồn gốc gói ma túy D và các đối tượng sử dụng là do D mua trước đó của Hà Văn T sinh năm 1992 ở thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Văn T nhưng không thu giữ đồ vật gì.

Ngày 02/6/2021 Hoàng Văn D giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J 17, màu xám, số IMEI 1: 355228087698187, số IMEI 2: 355229229087698l5, bên trong có 01 sim, D đã mượn của Nguyễn Duy B để nhắn tin cho Hoàng Văn Đ, niêm phong trong phong bì kín, ký hiệu M1. Hoàng Văn Đ giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel,màu đen, số IMEI 1: 351646092886766, số IMEI 2: 351646092886774, bên trong có 01 sim, niêm phong trong phong bì kín, ký hiệu M2.

Tại Kết luận giám định số 152/MT-C09 ngày 06/6/2021 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận:

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong túi nilon trong niêm phong ghi kí hiệu K1, không xác định được khối lượng, là ma túy, loại Methamphetamine; Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng, màu đen bám dính trong các mảnh thủy tinh trong niêm phong ghi ký hiệu K2, không xác định được khối lượng, là ma túy, loại Methamphetamine.

Xét nghiệm nước tiểu của các đối tượng, kết quả đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Ngày 07/6/2021, Cơ sở điều trị nghiện ma túy - Sở lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Hưng Yên trả lời về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của các đối tượng, đã xác định Vũ Văn Q và Hoàng Văn Đ là người nghiện ma túy, còn Hoàng Văn D và Nguyễn Văn H không là người nghiện ma túy.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKS-YM ngày 27/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố các bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Văn Đ và Nguyễn Văn H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn D trình bày: Bị cáo biết Hoàng Văn Đ là người nghiện ma túy, bị cáo muốn thử cảm giác "phê" ma túy nên đã đi mua ma túy về và gọi Đ đến cùng sử dụng, khi gọi Đ đang đi làm Bát Tràng hẹn chiều mới đến. Khi Đ và H đến chỉ mình bị cáo ở nhà, bị cáo bỏ gói ma túy ra để cho mọi người cùng sử dụng, quá trình sử dụng Đ là người khò lửa để ma túy tan chảy cho bị cáo

cùng Đ, H và Q sử dụng, bị cáo xin Hội đồng xét xử (HĐXX) giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Hoàng Văn Đ trình bày: Bị cáo nghiện ma túy khoảng một năm, khi D gọi rủ đến nhà D sử dụng ma túy, bị cáo nhận lời, nhưng do đang đi làm ở Bát Tràng nên bị cáo hẹn chiều về thì đến, khi đi làm về bị cáo có chuẩn bị cóng thủy tinh và các nắp chai, ống hút mang đến nhà D để sử dụng ma túy, khi đi bị cáo gặp H, nên rủ H cùng đến nhà D chơi, bị cáo không nói cho H biết đến sử dụng ma túy. Bị cáo xác nhận quá trình sử dụng ma túy, bị cáo là người khò lửa làm ma túy tan chảy, bốc hơi để cho D, H, Q và bị cáo cùng sử dụng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Văn H trình bày: Khi bị cáo đang đi đường gặp Đ rủ đến nhà D chơi, bị cáo nghĩ đến chơi uống nước bình thường nên đã đi cùng Đ, bị cáo không biết D mang theo đồ dùng để sử dụng ma túy, khi mọi người đang ngồi phòng khách thì D bỏ một gói ma túy ra, thì bị cáo mới biết mọi người rủ nhau sử dụng ma túy, do muốn thử cảm giác 'phê" ma túy và có lần xem trên internet cách lắp các ống hút, nắp chai với cóng thủy tinh để sử dụng ma túy, nên khi Đ đi ra ngoài thì bị cáo đã lấy đồ Đ mang đến lắp ráp và dùng lòng bút súc ma túy cho vào cóng và dùng bật lửa đốt, khi Đ quay lại thì Đ khò bằng bật lửa làm ma túy tan chảy cho mọi người cùng sử dụng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Văn Đ và Nguyễn Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" đề nghị áp dụng Điều 17, 38, 58 điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với ba bị cáo H, Đ và D; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 đối với bị cáo Nguyễn Văn H, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn D từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù, bị cáo Hoàng Văn Đ từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, bị cáo Nguyễn Văn H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/6/2021, ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn có quan điểm về vật chứng và án phí.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Đ có quan điểm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình nhà bị cáo thuộc hộ cận nghèo, nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và một số người làm chứng, các bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ đều có quan điểm đề nghị HĐXX. xét xử vắng mặt những người liên quan và một số người làm chứng, HĐXX. xét thấy người liên quan và

những người làm chứng vắng mặt đều đã có lời khai ở Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến kết quả xét xử, nên HĐXX. căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người liên quan và một số người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước Cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: Biên bản vụ việc từ bút lục (BL) 67 - 68, các lời khai của D từ BL 118 – 121, các biên bản hỏi cung từ BL 124 - 133, lời khai Đ từ BL 156 – 173, lời khai H từ BL 190 – 206, lời khai của Q từ BL 214 – 223, phù hợp với các phiếu xét nghiệm ở các BL 100 – 101; của Dương 151 – 152 của Đại; 185 – 186 của H; 210 – 211 của Q và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên HĐXX có đủ căn cứ xác định từ 15 giờ 30 đến 16 giờ 30 phút ngày 02/ 06 / 2021, tại phòng khách tầng 1 nhà Hoàng Văn D có D, Hoàng Văn Đ và Nguyễn Văn H và Vũ Văn Q cùng sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo D là người khởi xướng, đã rủ bị cáo Đ và cũng là người cung cấp ma túy cho mọi người sử dụng, bị cáo Đ người chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy, quá trình sử dụng là người khò lửa làm ma túy tan chảy cho mọi người cùng sử dụng, bị cáo H là người lắp các đồ vào cóng thủy tinh và xúc đổ ma túy vào cóng dùng bật lửa nấu ma túy. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên hành vi của ba bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", ba bị cáo tổ chức cho Q sử dụng và cùng mong muốn đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của mình và người khác, nên các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này bị cáo Hoàng Văn D là người khởi xướng việc sử dụng ma túy, bị cáo rủ bị cáo Đ, là người cung cấp ma túy và cho các các bị cáo sử dụng ma túy tại nhà mình, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất, bị cáo Đ là người chuẩn bị công cụ dụng cụ sử dụng ma túy, Đ là người trực tiếp rủ bị cáo H đến cùng sử dụng ma túy, nên có vai trò thứ hai thấp hơn bị cáo D, bị cáo H là người lắp đồ với cóng thủy tinh, xúc đổ ma túy vào cóng và dùng bật lửa nấu ma túy nên có vai trò thấp nhất trong vụ án.

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an xã hội của địa

phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân; là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xét xử nghiêm minh, dành cho các bị cáo một hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra thì mới cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thể hiện thái độ ăn năn hối lỗi, nên cả ba bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H có đơn xin giảm nhẹ được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo không phải là người nghiện ma túy, không cung cấp ma túy, không chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy, bị cáo chỉ thực hiện hành vi lắp các đồ với cóng thủy tinh và súc đổ ma túy từ túi bóng của D cho vào cóng, nếu bị cáo không lắp ráp và súc ma túy vào cóng thì bị cáo khác cũng làm và nếu không có bị cáo thì mọi người vẫn sử dụng ma túy, nên hành vi của bị cáo H là thứ yếu, ít nguy hiểm bị cáo lần đầu phạm tội, nên HĐXX vận dụng cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51, nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp:

Đối với 01 chai nhựa cao 18cm, đường kính đáy 6cm, nắp chai màu đỏ có đục 02 lỗ, trong đó 01 lỗ có gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 25cm, trong chai nhựa có 01 đoạn ống hút màu vàng dài 12cm; 01 bật lửa gas màu xanh; 01 ống kim loại có gắn ruột bút dài 5cm, đường kính 0,2cm, tất cả niêm phong trong hộp kín, ký hiệu H3. 01 phong bì niêm phong mẫu hoàn lại số 152/ MT – PC 09 sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, viền màu đỏ ở miệng túi trong niêm phong ký hiệu K1 và các mảnh thủy tinh màu trắng trong niêm phong ký hiệu K2 là vật, đồ dùng mà các bị cáo đã dùng để sử dụng ma túy, không có giá trị tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J 17, màu xám, số IMEI 1: 355228087698187, số IMEI 2: 35522922908769815, bên trong có 01 sim, niêm phong trong phong bì kín, ký hiệu M1 là do bị cáo Hoàng Văn D mượn của anh Nguyễn Huy B để nhắn tin cho bị cáo Đ, anh B không biết D dùng vào việc phạm tội, nay hoàn trả anh Nguyễn Huy B.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel,màu đen, số IMEI 1: 351646092886766, số IMEI 2: 351646092886774, niêm phong trong phong bì kín, ký hiệu M2 thu của bị cáo Đ, bị cáo đã dùng vào việc phạm tội, nay tịch thu sung ngân sách nhà nước, đối với 01 sim trong điện thoại, tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 chiếu điều hòa, màu nâu, kích thước (2x1,8)m các bị cáo đã ngồi để sử dụng ma túy, không có giá trị, tịch thu cho tiêu hủy.

[9] Đối với Vũ Văn Q có hành vi sử dụng ma túy cùng các bị cáo, đã bị Công an huyện Yên Mỹ xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng. Theo kết quả xét nghiệm tình trạng nghiện ma túy, thì Vũ Văn Q là người nghiện ma túy, nên kiến nghị Cơ quan Công an huyện Yên Mỹ, lập hồ sơ để áp dụng biện pháp hành chính bắt buộc chữa bệnh đối với Vũ Văn Q.

[10]. Về án phí: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Hoàng Văn Đ thuộc hộ cận nghèo có đơn xin miễn án phí, nên miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1 / Áp dụng:

Điều 192; 193 Bộ luật tố tụng hình sự.

Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Văn Đ và bị cáo Nguyễn Văn H, áp dụng thêm điểm i khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn H.

2/ Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Văn Đ và bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

3/ Xử phạt:

Bị cáo Hoàng Văn D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/06/202.

Bị cáo Hoàng Văn Đ 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/06/202.

Bị cáo Nguyễn Văn H 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/06/2021

4/ Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

5/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 chai nhựa cao 18cm, đường kính đáy 6cm, nắp chai màu đỏ có đục 02 lỗ, trong đó 01 lỗ có gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 25cm, trong chai nhựa có 01 đoạn ống hút màu vàng dài 12cm; 01 bật lửa gas màu xanh; 01 ống kim loại có gắn ruột bút dài 5cm, đường kính 0,2cm, tất cả niêm phong trong hộp kín, ký hiệu H3; 01 phong bì niêm phong mẫu hoàn lại số 152/ MT – PC 09 sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, viền màu đỏ ở miệng túi trong niêm phong ký hiệu K1 và các mảnh thủy tinh màu trắng trong niêm phong ký hiệu K2; 01 chiếu điều hòa, màu nâu, kích thước (2x1,8)m và 01 sim điện thoại.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel,màu đen, số IMEI 1: 351646092886766, số IMEI 2: 351646092886774 niêm phong trong phong bì kín, ký hiệu M2

Hoàn trả anh Nguyễn Huy B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J 17, màu xám, số IMEI 1: 355228087698187, số IMEI 2: 355229229087698l5, bên trong có 01 sim điện thoại, niêm phong trong phong bì kín, ký hiệu M1

Tình trạng vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Mỹ ngày 18/11/2021.

6/ Kiến nghị Công an huyện Yên Mỹ lập hồ sơ áp dụng biện pháp hành chính bắt buộc chữa bệnh đối với Vũ Văn Q.

7/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hoàng Văn D và Nguyễn Văn H mỗi người phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm, miễn toàn bộ 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn Đ.

8/ Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo Bộ luật tố tụng hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Ngô Xuân Quỳnh

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Yên Mỹ;
- Công an huyện Yên Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Yên Mỹ;
- UBND xã H, huyện Y;
- Lưu.